

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2021/HSST

Ngày: 26/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng;

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Toàn;

Bà Ngô Thị Tuyết;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên – Thư ký tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Châm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/HSST ngày 20 tháng 05 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115 /2021/QĐXXST-HS ngày 08 / 06 /2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 138/2021/QĐST-HS ngày 21/6/2021; Thông báo dời ngày mở phiên tòa số: 316/2921/TB-TA ngày 30/6/2021; Thông báo v/v: Mở phiên tòa sơ thẩm số: 316/2021/TB-HS ngày 19/10/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: *Huỳnh Công D*, sinh năm 1989 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo;

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: không

Cha: ông Huỳnh N Dũng; sinh năm 1962; nghề nghiệp: làm nông

Mẹ: bà Nguyễn Thị Lan; sinh năm 1967; nghề nghiệp: làm nông

Cùng cư trú: thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Vợ: Phan Thị V, sinh năm 1988 (chưa đăng ký kết hôn)

Nơi cư trú: ấp B 1, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Con: Huỳnh Công Nghĩa, sinh năm 2017

Tiền án:

- Ngày 21/12/2006, Huỳnh Công D bị TAND huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 159/2006/HSST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 19/8/2007. Hiện chưa được xóa án tích.

- Ngày 08/4/2008, Huỳnh Công D bị TAND huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 01/QĐ-THHP. Chấp hành xong án phạt tù ngày 10/9/2011. Hiện chưa được xóa án tích.

- Ngày 21/6/2012, Huỳnh Công D bị TAND tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 04 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 107/2012/HSPT. Chấp hành xong án phạt tù ngày 19/12/2015. Hiện chưa được xóa án tích.

- Ngày 08/5/2018, Huỳnh Công D bị TAND thị xã L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 6 tháng tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 62/2018/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/2020. Hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không

Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- **Người bị hại: Bà Trần Thị Mỹ N**, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 3, phường P, Tp P, Bình Thuận

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Phan Thị V, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Ấp B 1, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

3. Ông Hồ Văn Quang, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Bắc 2, xã H, thành phố Bà Rịa – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Người Làm chứng:**

- Bà Phạm Thị B1, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, Tp P, Bình Thuận.

- Ông Phạm B, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, Tp P, Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/12/2020, Huỳnh Công D (tên gọi khác: Tân, sinh năm 1989, trú tại thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận) đến quán cà phê Su Su thuộc thôn T1, xã T2, TP. P do chị Trần Thị Mỹ N (tên gọi khác: Su, sinh năm 1975, HKTT tại khu phố 3, phường P, TP P, tạm trú tại thôn T1, xã T2, TP. P) làm chủ. D chủ động làm quen và đưa chị N đi chơi, ăn uống và ngủ tại nhà của chị N. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, chị N đang ngủ ở quán cà phê Su Su thì D gọi điện thoại từ số thuê bao 0343766845 đến số thuê bao 0943456041 của chị N, hỏi chị N có ăn uống gì không để D mua đến, nhưng chị N trả lời: “Nhà có mì tôm rồi không ăn nữa” rồi chị N cúp điện thoại. Khoảng 10 phút sau, chị N tiếp tục nhận được điện thoại từ số thuê bao 0343766845 của D gọi đến kêu chị N ra mở cửa để lấy đồ ăn. Chị N đi ra mở cửa hàng rào phía trước quán, khi vừa mở cửa đưa tay phải ra để lấy đồ ăn, thì chị N bị D chụp tay kéo ra ngoài, chị N kéo và đóng cửa lại thì D dùng chân đạp cửa cổng xông vào làm cánh cửa cổng đập vào vùng miệng của chị N. D tiếp tục dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt chị N rồi dùng tay chụp sợi dây chuyền đeo trên cổ của chị N, rút lại mặt dây chuyền. Chị N vừa dùng tay kéo tay D lại vừa nói: “Giật sợi dây chuyền được rồi tha cho tôi đi”, D nói: “mày im không tao giết chết mẹ mày” rồi dùng tay đâm vào đầu chị N, dùng roi điện chích vào cổ của chị N. Vừa chích điện D vừa dùng tay giật vòng vàng đeo trên tay phải của chị N. Hai bên giằng co với nhau, D dùng chân đạp chị N té rồi chạy ra xe mô tô hiệu Suzuki Smash biển số 99H5-1638 dựng sẵn, lên xe bỏ chạy về hướng vòng xoay Suối Cát. Chị N tri hô: “Cướp, cướp” thì có ông Phạm B (sinh năm 1969) và vợ là bà Phạm Thị B1 (sinh năm 1968, cùng trú tại thôn T1, xã T2, TP. P) đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi sự việc xảy ra, chị N làm đơn trình báo cơ quan Công an.

Đối với Huỳnh Công D, sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị N, D điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Smash biển số 99H5-1638 về tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để gặp vợ con. Đến trưa ngày 16/12/2020, D cùng vợ là Phan Thị V (sinh năm 1988, trú tại ấp B 1, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai) và con là Huỳnh Công Nghĩa đến tiệm vàng Mỹ Lệ do chị Nguyễn Thị Mỹ Lệ (sinh năm 1966, trú tại thôn ĐH, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) làm chủ để bán tài sản đã chiếm đoạt được của chị N gồm 01 dây chuyền vàng 18k kiểu lật đúc trơn và 01 lắc tay bằng vàng 18k kiểu băng bi ý zizac. Tại đây, D bán số vàng trên được 38.216.000 đồng và mua lại 01 đôi bông tai, 01 nhẫn vàng hết 8.270.000 đồng, còn lại 29.946.000 đồng. Sau đó, D cùng vợ và con đến tiệm mua bán xe tại huyện Châu Đức của ông Hồ Văn Quang (sinh năm 1970, trú tại ấp Bắc 2, xã H, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) bán chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Smash màu xanh biển số 99H5-1638 với giá 2.500.000 đồng và bù thêm số tiền là 10.500.000 đồng để mua lại 01 xe mô tô hiệu

Sirius, màu đỏ đen, biển số 72G1 – 310.86 với giá 13.000.000 đồng. Số tiền còn lại D đã sử dụng vào việc cá nhân hết.

Quá trình xác minh, truy xét và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. P đã cho chị Trần Thị Mỹ N nhận dạng qua ảnh, xác định Huỳnh Công D chính là người đã thực hiện hành vi cướp tài sản của chị N vào rạng sáng ngày 16/12/2020.

Vật chứng vụ án: Thu giữ tại hiện trường vụ án: (Bút lục số 42, 43)

- 01 quạt gas kích thước 7,5x2cm, phía trên màu tím, phía bên trong có một hột xí ngẫu.

- 01 máy chích điện cầm tay màu đen có kích thước 16,5 cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ 60000k VOLT 928 TYPE DIRECT-CURRENT ULTRAHIGH VOLTAGE. Chị Trần Thị Mỹ N giao nộp: (Bút lục số 96)

- 01 mặt dây chuyền hình tròn đường kính 13cm bằng kim loại màu vàng. - 01 bao thuốc lá hiệu “555” đã sử dụng (Danh để lại quán cà phê của chị N)

- 01 túi da màu đen ghi hiệu Jeep bên trong có 01 bật lửa gas màu xanh ghi hiệu Viva Giang Đạt Thành. (Danh để lại quán cà phê của chị N)

- 01 áo sơ mi màu đen ghi hiệu Tt108 và 08 khẩu trang y tế màu xanh. (Danh để lại quán cà phê của chị N)

- 01 mũ lưỡi trai màu đen ghi hiệu VL. (Danh để lại quán cà phê của chị N) Thu giữ của Hồ Văn Quang: (Bút lục số 59)

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki Smash màu xanh biển số 99H5-1638, số khung L050171229, số máy E432-VN171229 Thu giữ của Huỳnh Công D: (Bút lục số 154)

- 01 xe mô tô biển số 72G1-310.86, số khung: RLCS5C650FY122923, số máy: 5C6J-122891.

- 01 nón bảo hiểm màu đen có hình số 8 trên thân mũ

- 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, trên màn hình đồng hồ có chữ FMGEEN

- Tiền Việt Nam: 835.000 đồng

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, số IMEI: 810201600342376, gán sim số 0338716842.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 72G1-310.86.

Ngày 20/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. P đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN tại Phân Viện khoa học hình sự Bộ Công an, so sánh mẫu ADN thu giữ trong 05 giọt máu từ ngón tay trở bàn tay trái thấm vào băng gạc vô trùng, hong khô tự nhiên của Huỳnh Công D có trùng với mẫu ADN thu giữ được trong máy chích điện cầm tay màu đen kích thước 16,5cm x 5cm bên ngoài có ghi dòng chữ “60000 VOLT 928 TYPE DIRECT – CURRENT ULTRAHIGH VOLTAGE thu giữ tại hiện trường và 01 nón lưỡi trai màu đen có ghi hiệu VL mà D để lại tại quán của chị N hay không.

Tại Bản kết luận giám định số 6506 + 01/C09B ngày 21/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận:

Trên máy chích điện màu đen và chiếc nón lưỡi trai gửi giám định có ADN người. Phân tích từ dấu vết ADN này được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen của đối tượng Huỳnh Công D (sinh năm 1989, cư trú tại thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận). (Bút lục số 179)

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 58/2021/TgT ngày 04/01/2021 kết luận về thương tích của bà Trần Thị Mỹ N:

- Sây sát da đùi cung mày trái đã được điều trị hiện để lại sẹo mờ, kích thước 0,7x 0,8 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%
- Vùng cổ trái có 01 vết sẹo bỏng đã được điều trị hiện để lại vết thay đổi sắc tố da, kích thước 2 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%
- Mặt trước dưới cánh tay trái có 01 vết sẹo bỏng đã được điều trị hiện chưa lành, đóng vảy màu nâu, kích thước: 6 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%
- Vết thương phần mềm mặt trong niêm mạc môi dưới đang được điều trị hiện chưa lành, kích thước 1,2 x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 7% (B1 phần trăm).
- Vết sây sát da cung mày trái, vết thương mặt trong niêm mạc môi dưới do vật tày gây ra; Các vết sẹo bỏng vùng cổ trái, mặt trước dưới cánh tay trái do bỏng nhiệt.
- Vết thương phần mềm mặt trong niêm mạc môi dưới, sây sát da cung mày trái, sẹo bỏng vùng cổ trái có chiều hướng tác động từ trước ra sau; Sẹo bỏng mặt trước dưới cánh tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương. (Bút lục số 108 đến 110)

Tại Kết luận định giá số 50/KL-HĐĐG ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: mặt dây chuyền vàng có trọng lượng 1 chỉ 45; trị giá là 4.798.050 đồng. (Bút lục số 115)

Đối với 01 dây chuyền vàng 18k kiểu lật đúc trơn và 01 lắc tay bằng vàng 18k kiểu băng bi ý zizac: do tang vật không thu hồi được nên không có cơ sở xác định giá trị. Tuy nhiên, chị N có nộp 2 biên lai mua vàng tại tiệm vàng Kim Kim Trân giá trị trên 50.000.000 đồng, mô tả đặc điểm số vàng bị cướp trùng khớp với hình ảnh thu giữ, lời khai mô tả đặc điểm của chủ tiệm vàng Mỹ Lệ ở xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nơi D bán số vàng trên.

Đối với 01 mặt dây chuyền hình tròn đường kính 03 cm bằng kim loại màu vàng có trọng lượng 1 chỉ 45: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã xử lý vật chứng, trả lại cho chị Trần Thị Mỹ N. Chị N đã nhận lại tài sản.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 mặt dây chuyền hình tròn đường kính 03 cm bằng kim loại màu vàng có trọng lượng 1 chỉ 45: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công

an thành phố P đã xử lý vật chứng, trả lại cho chị Trần Thị Mỹ N. Chị N đã nhận lại tài sản. Đối với 01 quạt gas kích thước 7,5x2cm, phía trên màu tím, phía bên trong có một hộp xì ngầu; 01 máy chích điện cầm tay màu đen có kích thước 16,5 cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ 60000k VOLT 928 TYPE DIRECT-CURRENT ULTRAHIGH VOLTAGE; 01 bao thuốc lá hiệu “555” đã sử dụng; 01 túi da màu đen ghi hiệu Jeep bên trong có 01 bật lửa gas màu xanh ghi hiệu Viva Giang Đạt Thành; 01 áo sơ mi màu đen ghi hiệu Tt108; 08 khẩu trang y tế màu xanh; 01 mũ lưỡi trai màu đen ghi hiệu VL; 01 xe mô tô hiệu Suzuki Smash màu xanh biển số 99H5-1638, số khung L050171229, số máy E432-VN171229; 01 xe mô tô biển số 72G1-310.86, số khung: RLCS5C650FY122923, số máy: 5C6J-122891; 01 nón bảo hiểm màu đen có hình số 8 trên thân mũ; 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, trên màn hình đồng hồ có chữ FMGEEN; tiền Việt Nam: 835.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, số IMEI: 810201600342376, gấn sim số 0338716842; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 72G1-310.86: Viện kiểm sát nhân TP. P đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự TP. P bảo quản chờ xử lý.

Về phần dân sự: Chị Trần Thị Mỹ N yêu cầu Huỳnh Công D bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe cho chị N số tiền là 50.000.000 đồng. Hiện D chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, Huỳnh Công D không thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Tuy nhiên căn cứ vào kết luận giám định ADN trên vật chứng thu giữ, đặc điểm số tài sản D đã bán tại tiệm vàng Mỹ Lệ của chị Nguyễn Thị Mỹ Lệ phù hợp với đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt của chị Trần Thị Mỹ N và các chứng cứ khác đủ cơ sở để kết tội Huỳnh Công D về hành vi cướp tài sản như trên.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 19/05/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Huỳnh Công D về tội “Cướp tài sản” theo Điều d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ vì bị cáo không nhận tội, đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ 11 năm đến 12 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

Đối với 01 quạt gas kích thước 7,5x2cm, phía trên màu tím, phía bên trong có một hộp xì ngầu;

01 máy chích điện cầm tay màu đen có kích thước 16,5 cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ 60000k VOLT 928 TYPE DIRECT-CURRENT ULTRAHIGH VOLTAGE;

01 bao thuốc lá hiệu “555” đã sử dụng;
01 túi da màu đen ghi hiệu Jeep bên trong có 01 bật lửa gas màu xanh ghi hiệu Viva Giang Đạt Thành;
01 áo sơ mi màu đen ghi hiệu Tt108;
08 khẩu trang y tế màu xanh;
01 mũ lưỡi trai màu đen ghi hiệu VL;
01 nón bảo hiểm màu đen có hình số 8 trên thân mũ;
Tịch thu sung công quỹ:
01 xe mô tô hiệu Suzuki Smash màu xanh biển số 99H5-1638, số khung L050171229, số máy E432-VN171229;
Tiếp tục tạm giữ để phát mãi thi hành án:
01 xe mô tô biển số 72G1-310.86, số khung: RLCS5C650FY122923, số máy: 5C6J-122891; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 72G1-310.86;
01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, số IMEI: 810201600342376, gắn sim số 0338716842;
01 đồng hồ đeo tay màu vàng, trên màn hình đồng hồ có chữ FMGEEN;
Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 95 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.
Tiếp tục tạm giữ số tiền 835.000 đồng để thi hành án
Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/5/2021 của chi cục thi hành án dân sự P.

Về phần dân sự: Chị Trần Thị Mỹ N yêu cầu Huỳnh Công D bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe cho chị N số tiền là 50.000.000 đồng. Hiện D chưa bồi thường. Buộc bị cáo D bồi thường cho chị N 50.000.000 đồng.

Bị cáo D không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo:

Đây là vụ án “Cướp tài sản” do Huỳnh Công D thực hiện: Vào khoảng 04 giờ 50 phút ngày 16/12/2020, tại quán cà phê Su Su thuộc thôn T1, xã T2, TP. P do chị Trần Thị Mỹ N làm chủ, Huỳnh Công D đã có hành vi dùng vũ lực, dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt và dùng máy chích điện chích vào cổ của chị N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7%, nhằm chiếm đoạt tài sản là 01 dây chuyền vàng 18k kiểu lật đúc trơn, 01 lắc tay bằng vàng 18k kiểu băng bi ý zizac D đem bán được 38.216.000 đồng và 01 mặt dây chuyền vàng có trọng lượng 1 chỉ 45 trị giá là 4.798.050 đồng rơi tại hiện trường vụ án. Tổng trị giá tài sản D đã chiếm đoạt của chị N là 43.014.050 đồng. Huỳnh Công D đã dùng máy chích điện là công cụ, phương tiện nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản có giá trị 43.014.050 đồng nên thuộc trường hợp “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Huỳnh Công D phạm tội trong trường hợp đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự

Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo với tội D và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, Huỳnh Công D không thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Tuy nhiên căn cứ vào kết luận giám định ADN trên vật chứng thu giữ, đặc điểm số tài sản D đã bán tại tiệm vàng Mỹ Lệ của chị Nguyễn Thị Mỹ Lệ phù hợp với đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt của chị Trần Thị Mỹ N và các chứng cứ khác đủ cơ sở để kết tội Huỳnh Công D về hành vi cướp tài sản như trên.

Xét bị cáo Huỳnh Công D, vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi, bình xịt hơi cay và roi điện chích vào người chị N làm chị N bị tê liệt, để nhanh chóng chiếm đoạt tài sản, rồi tháo chạy, bất chấp những hậu quả nguy hại đến tính mạng sức khỏe mà bị cáo có thể gây ra trong quá trình cướp tài sản; hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về Tình tiết tăng nặng:

Huỳnh Công D đã dùng máy chích điện là công cụ, phương tiện nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản có giá trị 43.014.050 đồng nên thuộc trường hợp “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Huỳnh Công D phạm tội trong trường hợp đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Huỳnh Công D là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo không nhận tội nên Hội đồng xét xử không xem xét cho các bị cáo, được hưởng tình tiết giảm nhẹ khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị N yêu cầu bồi thường về tài sản và sức khỏe cho chị N là 50.000.000 đồng .Buộc bị cáo D bồi thường cho chị N 50.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

Đối với 01 quẹt gas kích thước 7,5x2cm, phía trên màu tím, phía bên trong có một hạt xí ngầu;

01 máy chích điện cầm tay màu đen có kích thước 16,5 cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ 60000k VOLT 928 TYPE DIRECT-CURRENT ULTRAHIGH VOLTAGE;

01 bao thuốc lá hiệu “555” đã sử dụng;

01 túi da màu đen ghi hiệu Jeep bên trong có 01 bật lửa gas màu xanh ghi hiệu Viva Giang Đạt Thành;

01 áo sơ mi màu đen ghi hiệu Tt108;

08 khẩu trang y tế màu xanh;

01 mũ lưỡi trai màu đen ghi hiệu VL;

01 nón bảo hiểm màu đen có hình số 8 trên thân mũ;

Tịch thu sung công quỹ:

01 xe mô tô hiệu Suzuki Smash màu xanh biển số 99H5-1638, số khung L050171229, số máy E432-VN171229;

Tiếp tục tạm giữ để phát mãi thi hành án:

01 xe mô tô biển số 72G1-310.86, số khung: RLCS5C650FY122923, số máy: 5C6J-122891; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 72G1-310.86;

01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, số IMEI: 810201600342376, gắn sim số 0338716842;

01 đồng hồ đeo tay màu vàng, trên màn hình đồng hồ có chữ FMGEEN;

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 95 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 835.000 đồng để thi hành án

Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/5/2021 của chi cục thi hành án dân sự P.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí Hình sự và Dân sự sơ thẩm, theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Áp dụng:** Điểm d, h khoản 2 Điều 168; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Công D phạm tội “Cướp tài sản”;

- **Xử phạt:** Huỳnh Công D **12 (mười hai) năm** tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 25/12/2020.

- Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Chị N yêu cầu bồi thường về tài sản và sức khỏe cho chị N là 50.000.000 đồng. Buộc bị cáo D bồi thường cho chị N 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

Đối với 01 quạt gas kích thước 7,5x2cm, phía trên màu tím, phía bên trong có một hạt xí ngầu;

01 máy chích điện cầm tay màu đen có kích thước 16,5 cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ 60000k VOLT 928 TYPE DIRECT-CURRENT ULTRAHIGH VOLTAGE;

01 bao thuốc lá hiệu “555” đã sử dụng;

01 túi da màu đen ghi hiệu Jeep bên trong có 01 bật lửa gas màu xanh ghi hiệu Viva Giang Đát Thành;

01 áo sơ mi màu đen ghi hiệu Tt108;

08 khẩu trang y tế màu xanh;

01 mũ lưỡi trai màu đen ghi hiệu VL;

01 nón bảo hiểm màu đen có hình số 8 trên thân mũ;

Tịch thu sung công quỹ:

01 xe mô tô hiệu Suzuki Smash màu xanh biển số 99H5-1638, số khung L050171229, số máy E432-VN171229;

Tiếp tục tạm giữ để phát mãi thi hành án:

01 xe mô tô biển số 72G1-310.86, số khung: RLCS5C650FY122923, số máy: 5C6J-122891; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 72G1-310.86:

01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, số IMEI: 810201600342376, gắn sim số 0338716842;

01 đồng hồ đeo tay màu vàng, trên màn hình đồng hồ có chữ FMGEEN;

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 95 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 835.000 đồng để thi hành án

Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/5/2021 của chi cục thi hành án dân sự P.

- **Về án phí:** Bị cáo Huỳnh Công D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/10/2021)

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

(đã ký)

NGUYỄN NGỌC DŨNG